

Số: 02/KH-QTAC

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2021-2022**

### **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN**

Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Bộ GDĐT về Áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác.

Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT về đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy.

Công văn số 8499/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 10 tháng 12 năm 2012 của Bộ GDĐT về Quy định số tiết dạy của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường trung học.

Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục.

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Quyết định ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Văn bản số 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến.

Căn cứ Văn bản số 2380/SGDĐT- GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022.

Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, Kế hoạch năm học 2021-2022 của trường, Trường TH, THCS & THPT Quốc tế Á Châu đề ra kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 như sau:

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục hiện hành và Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội.

Sau khi học xong, học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học; học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên bậc học cao hơn, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Tiếp tục đổi mới quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên chủ động, linh động trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục trong năm học vừa trực tiếp vừa trực tuyến trong bối cảnh dịch Covid 19 đang diễn ra phức tạp và nguy hiểm.

Nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục hiện hành và đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, xây dựng các chủ đề dạy học liên môn – tích hợp để góp phần giữ vững và nâng cao chất lượng dạy học, hoạt động giáo dục của nhà trường; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình, xã hội và yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Tích cực đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, đặc biệt là tổ chức dạy học trực tuyến; chuyên quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; tăng thời lượng cho các hoạt động thực hành, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn và tổ chức hoạt

động trải nghiệm thực tiễn trong thực hiện kế hoạch giáo dục; tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 cho lớp 6 trong năm học 2021-2022 và chuẩn bị thực hiện cho các lớp 7,8,9 và khối THPT (10,11,12) trong những năm tiếp theo.

Tập trung chỉ đạo đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và giáo dục, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Tích cực đổi mới cơ bản toàn diện nhà trường; tăng quyền chủ động của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe của học sinh.

Tăng thời lượng cho các hoạt động thực hành, hướng dẫn học sinh NCKH và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong thực hiện kế hoạch giáo dục.

Đảm bảo tính phù hợp với các đối tượng học sinh của trường TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu.

Về cơ sở vật chất; động viên (khuyến khích) GV sử dụng ĐDDH, tập trung kiểm tra đánh giá chất lượng hiệu quả sử dụng trang thiết bị ĐDDH.

Công tác tổ chức các kỳ thi an toàn, nghiêm túc, đảm bảo kết quả kỳ thi thực sự khách quan, phản ánh đúng chất lượng dạy và học ...

### **III. NỘI DUNG**

#### **1. Khung kế hoạch thời gian năm học**

- Ngày tựu trường: 01/9/2021.
- Ngày khai giảng: 05/9/2021.
- Học kì 1: Từ ngày 06/9/2021 đến 15/01/2022 (Kiểm tra học kỳ 1 từ 20/12/2021 đến 01/01/2022).
- Học kì 2: Từ ngày 17/01/2022 đến 28/05/2022 (Nghỉ Tết Âm lịch từ ngày 21/01/2022 đến ngày 05/02/2022. Kiểm tra học kỳ 2 từ 03/5/2022 đến 14/5/2022).

#### **2. Thực hiện Khung chương trình môn học**

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Văn học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Giáo dục công dân, Công nghệ, Tin học, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Thể dục, HĐ GDNGLL, HĐ GDHN, Âm nhạc, Mỹ thuật, Nghề PT, KHTN, Lịch sử và Địa lý, GDĐP, Nghệ thuật (Mĩ thuật, Âm nhạc), Chủ đề tự chọn đính kèm với số tiết học của từng môn như sau:

## 2.1. Trung học cơ sở

### \* Khối 6

#### Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

(Được quy định theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018)

TT	Môn học		Học kỳ		Tổng thời lượng/môn
			HK1	HK2	
1	Ngữ văn		4	4	140
2	Lịch sử và Địa lí	Lịch sử	2	1	105
		Địa lí	1	2	
3	Ngoại ngữ 1		3	3	105
4	Toán		4	4	140
5	Khoa học tự nhiên		4	4	140
6	GD Công dân		1	1	35
7	Công nghệ		1	1	35
8	Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	70
		Mĩ thuật	1	1	
9	Giáo dục thể chất		2	2	70
10	Tin học		1	1	35
11	GD Địa phương		1	1	35
12	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	SHDC-SHL	2	2	105
		Trải nghiệm	1	1	
<b>Số tiết/tuần (cả năm học)</b>			<b>29</b>	<b>29</b>	<b>1015</b>

#### \* Lưu ý về một số điểm mới trong chương trình GDPT 2018:

##### + Môn Lịch sử - Địa lí và môn Khoa học tự nhiên:

Mỗi môn học được phân công cho 1 giáo viên đảm nhiệm, không phân công nhiều giáo viên phụ trách từng phân môn hoặc chủ đề riêng.

##### + Môn Giáo dục địa phương:

- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy trên lớp học, dạy học trải nghiệm.
- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.
- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu do Sở GD & ĐT biên soạn.

##### + Môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

- Bộ môn hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp được phân công cho giáo viên các bộ môn thực hiện theo 09 chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
- Tiết Sinh hoạt lớp do giáo viên chủ nhiệm thực hiện.

- Tiết sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt tập thể, tiết học ngoài nhà trường do Phó hiệu trưởng, PTCM các cơ sở, nhân viên thư viện, nhân viên tư vấn tâm lý học đường, đoàn, đội thực hiện.
- Tiết Tin học tích hợp nội dung: Chương trình Tin học chuẩn Quốc tế: GS6 –level

\* **Khối 7,8,9:**

**Chương trình phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT**

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	90	85	<b>175</b>
2	Lịch sử	36	34	<b>70</b>	35	17	<b>52</b>	18	34	<b>52</b>
3	Địa lý	36	34	<b>70</b>	18	34	<b>52</b>	35	17	<b>52</b>
4	Tiếng Anh	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	36	34	<b>70</b>
5	Toán	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>
6	Vật lý	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	36	34	<b>70</b>
7	Hoá học	/	/	/	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
8	Sinh học	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
9	GD công dân	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>
10	Công nghệ	18	34	<b>52</b>	35	17	<b>52</b>	18	17	<b>35</b>
11	Âm nhạc	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	/	<b>18</b>
12	Mĩ thuật	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	/	17	<b>17</b>
13	Thể dục	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
14	Chủ đề TC	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
15	GD tập thể	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
16	HE GDNGLL	10	8	<b>18</b>	10	8	<b>18</b>	10	8	<b>18</b>
17	HE GDHN	0	0	<b>0</b>	0	0	<b>0</b>	5	4	<b>9</b>
<b>Tổng số tiết</b>		<b>514</b>	<b>501</b>	<b>1015</b>	<b>548</b>	<b>501</b>	<b>1049</b>	<b>536</b>	<b>505</b>	<b>1041</b>
<b>Số tiết/tuần (cả năm học)</b>		<b>1015 tiết/35 tuần</b>			<b>1049 tiết/35 tuần</b>			<b>1041 tiết/35 tuần</b>		

\* **Lưu ý:**

- Các lớp 7, 8, 9 cả năm có: **2 tiết × 9 tháng = 18 tiết** hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp + 6 tiết trong hè.
- Lớp 9 cả năm có: **1 tiết × 9 tháng = 9 tiết** hoạt động Giáo dục hướng nghiệp.
- Dạy học tự chọn khối 7,8,9 được thực hiện theo hình thức chủ đề tự chọn của môn Tiếng Anh theo hướng Bám sát.
- Môn Tin học kỹ năng các khối 7,8,9 thực hiện dạy chương trình của trường và tích hợp:
  - Khối 7: Chương trình Tin học chuẩn Quốc tế IC3 – GS5: Các ứng dụng chủ chốt
  - Khối 8: Chương trình Tin học chuẩn Quốc tế IC3 – GS5: Đời sống trực tuyến

- Khối 9: Chương trình Tin học chuẩn Quốc tế: MOS – Powerpoint

## 2.2. Trung học phổ thông (ban cơ bản)

### Chương trình phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 10			Số tiết học từng môn của lớp 11			Số tiết học từng môn của lớp 12		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	54	51	<b>105</b>	72	51	<b>123</b>	54	51	<b>105</b>
2	Lịch sử	18	34	<b>52</b>	18	17	<b>35</b>	35	17	<b>52</b>
3	Địa lý	35	17	<b>52</b>	18	17	<b>35</b>	18	34	<b>52</b>
4	Ngoại ngữ	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>
5	Toán	54	51	<b>105</b>	72	51	<b>123</b>	72	51	<b>123</b>
6	Vật lý	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
7	Hoá học	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
8	Sinh học	18	17	<b>35</b>	35	17	<b>52</b>	35	17	<b>52</b>
9	GD công dân	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>
10	Công nghệ	18	34	<b>52</b>	18	34	<b>52</b>	18	17	<b>35</b>
11	Tin học	36	34	<b>70</b>	18	34	<b>52</b>	18	34	<b>52</b>
12	GDQP-AN	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>
13	Thể dục	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
14	Chủ đề tự chọn	72	51	<b>123</b>	55	68	<b>123</b>	55	68	<b>123</b>
15	HD GDNGLL	10	8	<b>18</b>	10	8	<b>18</b>	10	8	<b>18</b>
16	HD GDHN	5	4	<b>9</b>	5	4	<b>9</b>	5	4	<b>9</b>
17	GD tập thể	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
18	Nghề PT				54	51	<b>105</b>			
<b>Tổng số tiết</b>		<b>554</b>	<b>522</b>	<b>1076</b>	<b>609</b>	<b>573</b>	<b>1182</b>	<b>554</b>	<b>522</b>	<b>1076</b>
<b>Số tiết/tuần (cả năm học)</b>		<b>1076 tiết/35 tuần</b>			<b>1182 tiết/35 tuần</b>			<b>1076 tiết/35 tuần</b>		

#### \* Lưu ý đối với cấp trung học phổ thông:

Các lớp 10, 11, 12 trong năm có:  $2 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 18 \text{ tiết}$  hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp +  $6 \text{ tiết}$  trong hè và có  $1 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 9 \text{ tiết}$  hoạt động Giáo dục hướng nghiệp.

Lớp 11 cả năm có:  $3 \text{ tiết} \times 35 \text{ tuần} = 105 \text{ tiết}$  hoạt động Giáo dục nghề phổ thông (bổ trí trái buổi, ngày thứ 7).

**Giáo dục nghề phổ thông:** Lớp 11 cả năm có  $03 \text{ tiết} \times 35 \text{ tuần} = 105 \text{ tiết}$ . Nhà trường triển khai thực hiện đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 – 2030” trong chương trình dạy nghề Tin học văn phòng trình độ theo chuẩn quốc tế (MOS).

Dạy học tự chọn theo hình thức chủ đề tự chọn của các môn học: Ngữ văn, Tiếng Anh, Toán. Cụ thể:

+ **Khối 10:** chủ đề tự chọn Bám sát: Toán, Văn, Tiếng Anh cụ thể: HK1: Toán, Ngữ văn: 1 tiết/tuần, tiếng Anh: 2 tiết/ tuần; HK2: Toán, 1 tiết/tuần, tiếng Anh: 2 tiết/ tuần.

+ **Khối 11:** chủ đề tự chọn Bám sát: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh được thực hiện trong 2 học kỳ: HK1: Văn: 1 tiết/tuần, Tiếng Anh: 2 tiết/tuần; HK2: Toán, Văn: 1 tiết/tuần, Tiếng Anh: 2 tiết/tuần.  
+ **Khối 12:** chủ đề tự chọn Bám sát: Toán, Văn, Tiếng Anh được thực hiện trong 2 học kỳ: HK1: Văn: 1 tiết/tuần, Tiếng Anh: 2 tiết/tuần; HK2: Toán, Văn: 1 tiết/tuần, Tiếng Anh: 2 tiết/tuần.

Môn Tin học khối 10, 11 thực hiện dạy tích hợp Chương trình Tin học chuẩn Quốc tế.

Tổ chuyên môn chủ động rà soát nội dung chương trình, nội dung giảm tải của SGK hiện hành và giảm tải theo hướng dẫn của SGD trong học kỳ 1 do ảnh hưởng của dịch Covid 19 chuyển qua dạy học trực tuyến.

Cấu trúc lại nội dung dạy học của từng môn học trong chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh thành những bài học mới, có thể chuyển một số nội dung dạy học thành nội dung các hoạt động giáo dục và bổ sung các hoạt động giáo dục khác vào chương trình hiện hành; xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế nhà trường.

Trong thực hiện, khuyến khích xây dựng các Chủ đề dạy học, tích hợp (bao gồm các nội dung dạy học chưa được xây dựng trong chương trình các môn học hiện hành). Chủ đề dạy học, tích hợp gồm các nội dung dạy học gần giống nhau, có liên quan chặt chẽ với nhau (có thể đang trùng nhau) trong các môn học của chương trình hiện hành. Tùy thuộc nội dung của chủ đề dạy học, tích hợp, điều kiện về giáo viên mà mỗi chủ đề dạy học, tích hợp được đưa bổ sung vào kế hoạch dạy học của môn học do tổ, nhóm nghiên cứu, thống nhất, trình Hiệu trưởng quyết định. Khuyến khích các chủ đề dạy học, tích hợp với nội dung giáo dục liên quan đến các vấn đề thời sự thực tế của thành phố, địa phương.

Dựa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, biên chế năm học, khung chương trình môn học các tổ, nhóm chuyên môn thảo luận chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục và kế hoạch môn học, có thể số tiết dạy ở các bài học phù hợp với thực tế giảng dạy hoặc thống nhất thay đổi thứ tự bài dạy nhưng vẫn đảm bảo dạy đầy đủ nội dung chương trình và tổng số tiết học bộ môn ở mỗi học kì theo Khung chương trình môn học (Kế hoạch năm học của các tổ chuyên môn đính kèm).

## **2. Các hoạt động giáo dục (đính kèm các hoạt động giáo dục của nhà trường)**

### **2.1. Đổi mới quản lý giáo dục**

Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của nhà trường trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lí, quản trị nhà trường.

Phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tổ chuyên môn, giáo viên trong xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Đổi mới phương thức quản lý trong phân công nhiệm vụ cho đội ngũ, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức hoạt động chuyên môn; rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành tại địa chỉ [quanly.hcm.edu.vn](http://quanly.hcm.edu.vn); xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu.

Trong học kỳ 1, nhà trường tổ chức hình thức dạy học trực tuyến thông qua hệ thống LMS của nhà trường, phần mềm họp trực tuyến Google Meet và các công cụ dạy học trực tuyến khác. Hoạt động dạy học trực tuyến được thực hiện theo các chủ đề và được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông, phải đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên với người học, người học với người học và giáo viên phải giám sát được toàn bộ quá trình học tập này. *(Đính kèm Kế hoạch và Hướng dẫn về tổ chức thực hiện dạy học trực tuyến)*

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo chặt chẽ, đúng quy định.

## **2.2. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn**

### **2.2.1. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

Thực hiện dạy học theo Chương trình GDPT 2018 ở khối lớp 6; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa và công tác chuẩn bị cho việc triển khai GDPT 2018 đối với lớp 7, 10. Đổi mới việc dạy học đối với khối lớp 9 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, tiếp cận với Chương trình GDPT 2018.

Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình giáo dục phổ thông, tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS và cấp THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy môn Tin học cho học sinh lớp 6 theo chương trình GDPT 2018, tiếp tục tổ chức dạy học Tin học kỹ năng các lớp 7, 8, 9 để chuẩn bị cho học sinh vào lớp 10 THPT; triển khai thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 - 2030 theo Kế hoạch của Phòng GDĐT.

Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình



và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

### **\* Đổi mới phương pháp dạy học**

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; công văn số 2998/GDĐT-GDTrH về hướng dẫn thực hiện chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM trong trường Trung học từ năm học 2017-2018; đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Tổ chức thực hiện được đa dạng các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học), bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh. Từng bước thí điểm hoạt động giáo dục “Trí tuệ nhân tạo – AI” trong trường phổ thông.

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho HS thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống, tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp học, ngoài nhà trường. Triển khai dạy học tích hợp với các mức độ khác nhau.

### **\* Đổi mới hình thức tổ chức dạy học**

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, các phần mềm dạy học. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, qua hệ thống LMS, ở ngoài nhà trường.

Tăng cường giao cho HS tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình. Chủ động ứng phó với tình hình dịch Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

Đổi mới hình thức và không gian dạy học, xây dựng các tiết học ở phòng bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện, phòng học STEM, các di tích lịch sử... nhằm tăng hứng thú cho học sinh.

Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh trung học và cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học. Tăng cường cho học sinh tham gia các hoạt động thí nghiệm, thực hành.

Tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của học sinh, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

“Hưởng ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc gắn với việc phát triển các câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

Tổ chức giảng dạy theo hình thức workshop, Câu lạc bộ.

Triển khai thực hiện các chương trình, dự án do Sở GD&ĐT Tp.HCM tổ chức.

### **\* Đổi mới kiểm tra và đánh giá**

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT. (Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với khối 7 đến khối 12; Thông tư số 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 18 tháng 8

năm 2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT năm học 2021-2022 đối với lớp 6.)

Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành (Công văn công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS & THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022)

Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức yêu cầu, đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.

Xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể quy trình xây dựng đề kiểm tra, coi kiểm tra, chấm kiểm tra và nhập điểm, trả kết quả kiểm tra cho học sinh.

Xây dựng quy chế quy định việc tổ chức các kỳ kiểm tra học tập của học sinh trong nhà trường (bài kiểm tra hệ số 1, hệ số 2, kiểm tra học kỳ, kiểm tra lại, ...) theo quy định của từng môn phù hợp với chương trình học và trình độ của học sinh đảm bảo tính vừa sức, chính xác và khách quan. Không kiểm tra liên tục, thường xuyên. Nội dung và mức độ, độ dài của bài kiểm tra phù hợp với chương trình học và trình độ học sinh.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết: nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kỹ năng đã học; Thông hiểu: diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kỹ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách của riêng mình, có thể thêm các hoạt động phân tích, giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp (làm theo mẫu) kiến thức, kỹ năng đã biết để giải quyết các tình huống, vấn đề trong học tập; Vận dụng: kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết thành công tình huống, vấn đề tương tự tình huống, vấn đề đã học; Vận dụng cao: vận dụng được các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các tình huống, vấn đề mới, không giống với những tình huống, vấn đề đã được hướng dẫn; đưa ra những phản hồi hợp lý trước một tình huống, vấn đề mới trong học tập hoặc trong cuộc sống. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; chỉ đạo việc ra câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ có câu hỏi 1 lựa chọn đúng; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra và thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết.

Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường. Tăng cường

xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ (tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn>). Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Chuẩn bị tốt cho các kỳ thi cuối cấp: chủ động đề ra kế hoạch dạy và học, nhằm bảo đảm cho học sinh đáp ứng tốt với kỳ thi cuối cấp. Giáo viên và học sinh phải có sự điều chỉnh trong hoạt động giảng dạy, học tập cũng như kiểm tra, đánh giá để đảm bảo thực hiện tốt chương trình năm cuối cấp đồng thời có kế hoạch hướng dẫn học sinh tự học, ôn tập nội dung của năm học trước, chuẩn cho kỳ thi THPT quốc gia 2022; với những môn thi trắc nghiệm, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng và xây dựng ngân hàng câu hỏi theo hướng dẫn; chủ động trong công tác bồi dưỡng, ôn tập cho học sinh có học lực yếu ngay từ đầu năm học, tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng và phối hợp tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao qua đó giúp học sinh có thể tiếp thu kiến thức tốt nhất. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng dạy học nhồi nhét gây quá tải nơi người học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo kế hoạch dạy học phù hợp với việc đổi mới dạy học và kiểm tra, đánh giá; hướng dẫn học sinh khối 9, 12 tích cực chủ động trong tiếp thu kiến thức trên lớp, thực hiện tự học ở nhà.

Điểm số: thực hiện sổ điểm điện tử theo quy định của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

### **2.2.2. Đổi mới sinh hoạt tổ (nhóm chuyên môn)**

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, khuyến khích các tổ nhóm chuyên môn cũng như mọi giáo viên tích cực xây dựng các chủ đề dạy học thay cho các bài học, tiết học theo tinh thần chương trình GDPT 2018 một cách hợp lý, khả thi và hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

Tăng cường xây dựng các chủ đề dạy học hoặc xây dựng tiến trình dạy học mỗi bài học hoặc một chuỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng.

Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ

chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS.

Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn cần đi sâu vào vấn đề cụ thể, thiết thực của tổ như: Trao đổi rút kinh nghiệm giờ dạy, thảo luận giải pháp dạy học những nội dung kiến thức dài, khó, mới; sinh hoạt tổ theo hướng nghiên cứu bài học, bàn về đổi mới kiểm tra đánh giá gắn với đặc trưng từng môn học; tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của giáo viên; chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm lớp nâng cao vai trò trong quản lý, tư vấn tâm lý, giáo dục toàn diện, phòng chống bạo lực học đường.

Đi sâu vào đổi mới sinh hoạt chuyên môn của CTGDPT 2018.

### **3. Hoạt động NGLL và trải nghiệm sáng tạo, hoạt động hướng nghiệp. (kế hoạch kèm theo)**

Tổ chức tốt Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên theo khối đủ 2 tiết/tháng/khối theo kế hoạch, lồng ghép nội dung của phong trào "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*" "*An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai*" nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, chủ yếu rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội của học sinh.

Về giáo dục hướng nghiệp lớp 9,10,11,12: gồm 9 tiết/năm học theo thời khóa biểu. Ngay từ đầu năm học GVCN, GVBM cần làm tốt công tác tư vấn cho HS để học sinh và phụ huynh có hướng phấn đấu ngay từ đầu năm.

### **4. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo**

+ *Hoạt động câu lạc bộ (CLB)*

Câu lạc bộ là hình thức sinh hoạt ngoại khóa của những nhóm học sinh cùng sở thích, nhu cầu, năng khiếu... dưới sự định hướng của giáo viên nhằm tạo môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa các học sinh với nhau và giữa học sinh với thầy cô giáo. Hoạt động của CLB tạo cơ hội để học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng của học sinh như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kỹ năng viết bài, kỹ năng chụp ảnh, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề,... CLB hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, thống nhất, có lịch sinh hoạt định kỳ và được tổ chức với nhiều lĩnh vực khác nhau như: CLB học thuật; CLB thể dục thể thao; CLB nghệ thuật; CLB Khoa học.

+ *Hội thi /cuộc thi*

Trường tổ chức các hội thi/cuộc thi hấp dẫn, lôi cuốn học sinh và đạt hiệu quả cao trong việc giáo dục, rèn luyện và định hướng giá trị cho học sinh, lôi cuốn học sinh tham gia một cách chủ động, tích cực vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; đáp ứng nhu cầu về vui chơi giải trí cho học sinh; thu hút tài năng và sự sáng tạo của học sinh; phát triển khả năng hoạt động tích cực và tương tác của học sinh, góp phần bồi dưỡng cho các em động cơ học tập tích cực, tạo hứng thú cho học sinh.

Trường tổ chức các hội thi trong năm học: Thi tiếng hát Tiếng Anh, thi Làm bánh Trung Thu, làm lồng đèn Trung Thu, vẽ tranh theo chủ đề: vui hội trăng rằm, phòng chống HIV/AIDS, Halloween, thi Họa sĩ nhí, thi trang trí lễ hội Giáng sinh, thi English Speaking Contest, Video Clip – Oviver Stone: Học sinh tiến hành quay và dựng thành các clip theo chủ đề về: Gia đình, Môi trường, nhà trường; Thi tìm kiếm tài năng – Seeking Talent contest.

#### + *Tổ chức sự kiện*

Tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho học sinh được thể hiện những ý tưởng, khả năng sáng tạo của mình, thể hiện năng lực tổ chức hoạt động, thực hiện và kiểm tra giám sát hoạt động. Qua đó học sinh được rèn luyện tính tỉ mỉ, chi tiết, đầu óc tổ chức, tính năng động, nhanh nhẹn, kiên nhẫn, có khả năng thiết lập mối quan hệ tốt, có khả năng làm việc theo nhóm, có sức khỏe và niềm đam mê.

Trong suốt năm học, học sinh được tham gia các sự kiện như: Lễ khai giảng và đón tân học sinh; các buổi triển lãm, giới thiệu sách; Lễ hội Halloween: Vẽ tranh, Trang trí nghĩa địa, Phòng chiếu phim ma, Ngôi nhà ma, Các trò chơi truyền thống của Halloween; Lễ hội mùa xuân: học sinh tìm hiểu về di sản văn hóa, về phong tục tập quán của các nước trên thế giới và tổ chức gian hàng ẩm thực theo văn hóa của các nước đó đồng thời biểu diễn các nét đặc trưng văn hóa của các nước, trò chơi dân gian Việt Nam; Lễ Hội mùa Hè – End of year concert: HS tham gia trình diễn các tiết mục đặc sắc nhất về âm nhạc, ca múa, kịch. Hội thao – Sports Festival, Lễ tốt nghiệp cho HS khối 12.

#### + *Hoạt động giao lưu*

Tổ chức giao lưu giữa các học sinh điển hình của trường, các em đạt giải cao trong các cuộc thi cấp thành phố và khu vực với học sinh của trường. Qua đó, các em có động lực để vươn lên trong học tập, rèn luyện và hoàn thiện nhân cách. Tổ chức giao lưu giữa các lớp trong nhà trường tạo cơ hội cho các em gần gũi, chia sẻ, hòa đồng, đoàn kết giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt.

#### + *Hoạt động nhân đạo*

Hoạt động nhân đạo là hoạt động tác động đến trái tim, tình cảm, sự đồng cảm của học sinh trước những con người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Học sinh của trường tổ chức quyên góp những vật dụng cần thiết để giúp đỡ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Thăm các trung tâm trẻ mồ côi, trường dạy nghề khuyết tật...Tổ chức dạy học từ thiện (theo kế hoạch)

## **5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém**

### **5.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh nghiên cứu khoa học**

Tổ chức lựa chọn học sinh và bồi dưỡng theo kế hoạch đính kèm. Chú ý việc chọn các đội tuyển phải được chuẩn bị chu đáo và đó là một nhiệm vụ quan trọng của hoạt động chuyên môn.

Lựa chọn giáo viên có năng lực chuyên môn tốt tham gia bồi dưỡng các đội tuyển, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học ngay từ đầu năm học. Giáo viên phải lập kế hoạch, soạn giáo án chi tiết cho mỗi buổi dạy. Sau khi dạy xong mỗi chuyên đề phải có bài kiểm tra để đánh giá kiến thức và sửa lỗi cho học sinh.

Chú trọng hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu, giới thiệu và cung cấp đầy đủ tài liệu cho giáo viên và học sinh trong các đội tuyển, làm tốt việc kiểm tra đánh giá phân loại học sinh, chú ý đến những học sinh có tư chất đặc biệt để bồi dưỡng riêng.

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh gắn với việc nghiên cứu giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

Ban giám hiệu quản lý chặt chẽ chất lượng các buổi dạy bồi dưỡng, khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên tăng thời lượng bồi dưỡng các đội tuyển. Quản lý chặt chẽ việc soạn, giảng, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi của giáo viên bằng nhiều biện pháp: ký duyệt giáo án hàng tuần, kiểm tra đột xuất...

## **5.2. Phụ đạo học sinh yếu, kém**

Tổ chức dạy phụ đạo học sinh yếu, kém theo kế hoạch đính kèm. Chú trọng rèn luyện phương pháp học tập cho học sinh.

Giáo viên dạy phụ đạo học sinh yếu kém phải có chương trình phù hợp, soạn giáo án chi tiết, dạy đúng thời lượng quy định, cuối mỗi tháng phải có báo cáo về chất lượng học sinh, Hiệu phó, tổ trưởng theo dõi chất lượng HS yếu.

Ban giám hiệu quản lý chặt chẽ công tác dạy phụ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn giáo viên kịp thời bằng nhiều biện pháp: ký duyệt giáo án, dự giờ thăm lớp đột xuất...

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo**

Thành lập Ban chỉ đạo và Ban tổ chức hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Ngoài giờ lên lớp và trải nghiệm sáng tạo.

Lập kế hoạch hoạt động và kiểm tra của Ban hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Ngoài giờ lên lớp và trải nghiệm sáng tạo.

Ban chỉ đạo quán triệt chủ trương và đề ra một số mục tiêu cơ bản cho công tác tổ chức hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Ngoài giờ lên lớp – Trải nghiệm sáng tạo trong năm học 2021-2022, phổ biến trong toàn thể CB – GV – NV.

Thực hiện công khai kế hoạch giáo dục trong toàn thể CB – GV – NV nhà trường.

Tổ trưởng chuyên môn duyệt kế hoạch dạy học của cá nhân.

Hiệu trưởng nhà trường xét duyệt kế hoạch giáo dục của các tổ chuyên môn và gửi báo cáo về Sở giáo dục theo qui định.

### **2. Công tác kiểm tra**

\* Công tác kiểm tra chuyên môn:

+ Việc thực hiện quy chế chuyên môn (các loại hồ sơ, việc ghi chép, cập nhật thông tin, dự giờ, ứng dụng công nghệ thông tin, có thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học sinh,...)



+ Kiểm tra giờ trên lớp: Dự giờ ít nhất 2 tiết/ giáo viên. Mỗi tiết dạy đều có nhận xét, đánh giá thái độ học tập, khả năng tiếp nhận và vận dụng kiến thức của học sinh để xếp loại giờ dạy của giáo viên theo qui định của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Kiểm tra các loại hồ sơ của giáo viên: Kế hoạch dạy học cá nhân (bao gồm kế hoạch năm học, học kỳ và hàng tháng thể hiện những công việc cần làm, các giải pháp, kết quả đạt được, ...), giáo án, sổ dự giờ, sổ điểm cá nhân, sổ hội họp, Sổ chủ nhiệm (nếu là giáo viên chủ nhiệm).

+ Kết quả giảng dạy và giáo dục học sinh: Điểm kiểm tra hoặc kết quả đánh giá môn học của học sinh từ đầu năm đến thời điểm kiểm tra; kiểm tra việc khảo sát chất lượng; so sánh kết quả học sinh do giáo viên giảng dạy với các lớp khác trong trường, căn cứ theo sự tiến bộ trong môn học của học sinh.

+ Đối với giáo viên mới, nội dung kiểm tra nhằm nhận xét, rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và các công tác được phân công khi nhận việc, rút kinh nghiệm về cách thức và ý thức làm việc. Mỗi giáo viên mới được dự giờ ít nhất 2 lần/năm học.

\* Công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Ngoài giờ lên lớp: theo kế hoạch đính kèm.

\* Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường trong năm học 2021-2022 (kế hoạch đính kèm).

Sau mỗi học kỳ, có tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

### **3. Một số nội dung cụ thể**

Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng nội dung dạy học và kế hoạch dạy học các môn học. Trên cơ sở rà soát nội dung chương trình, nội dung giảm tải của SGK, chuẩn kiến thức kỹ năng cấu trúc lại nội dung dạy học của từng môn học trong chương trình theo định hướng phát triển năng lực học sinh thành những bài học, chuyên đề mới, có thể chuyển có thể chuyển một số nội dung dạy học thành nội dung các hoạt động giáo dục và bổ sung các hoạt động giáo dục khác vào chương trình hiện hành; xây dựng kế hoạch dạy học mới, hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế nhà trường theo khung thời gian năm học. Chú ý tăng cường thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

Mỗi tổ bộ môn xây dựng ít nhất 2 chuyên đề dạy học/năm học.

Các tổ/nhóm xây dựng kế hoạch giáo dục, trình hiệu trưởng phê duyệt. Nhà trường tổng hợp, hoàn thiện và ban hành chính thức văn bản Kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực của học sinh.

Tổ chức linh hoạt hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường.

Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, hướng đến việc phát triển năng lực học sinh. Tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

Tổ chức hoạt động các câu lạc bộ trong nhà trường: câu lạc bộ Học thuật, Nghệ thuật, Thể thao, Khoa học, Robotic ...

Hệ thống các chuyên đề Ngoại khóa – Hướng nghiệp có nội dung phù hợp với thực tế xã hội hiện nay, đáp ứng nhu cầu học sinh được thực hiện theo kế hoạch ngoại khóa – hướng nghiệp đính kèm.

#### **4. Cơ sở vật chất - Kinh phí**

Hiện tại trường có đủ thiết bị thiết yếu phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập. Mỗi lớp học từ 20-22 học sinh, có gắn máy đèn chiếu hiện đại. Trường trang bị hệ thống wifi, máy laptop cho học sinh học tập trong và ngoài giờ.

Hội trường có trang bị dàn âm thanh, ánh sáng hiện đại, 4 sân thể thao đa năng, sân trường rộng, thoáng mát, an toàn.

Trường trang bị 3 phòng STEM với đầy đủ trang thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu học tập và giảng dạy.

#### **5. Chế độ thông tin, báo cáo**

Thực hiện báo cáo định kỳ: các tổ chuyên môn báo cáo 1 tháng/lần, sơ kết HK1, tổng kết HK2. Hiệu trưởng thực hiện các báo cáo định kỳ nộp Sở Giáo dục & Đào tạo, Phòng Giáo dục & Đào tạo theo qui định.

Trên đây là kế hoạch giáo dục 2021-2022 của trường TH, THCS & THPT Quốc tế Á Châu; tổ chuyên môn, các bộ phận liên quan căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch hoạt động, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Lê Thanh Trúc**

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH (để báo cáo);
- Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Các bộ phận liên quan (để thực hiện);
- Lưu: VT.